

Số: 47/2019/QĐST- HNGĐ

C, ngày 12 tháng 4 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án **hôn nhân gia đình** thụ lý số **37/2019/TLST- HNGĐ** ngày 12 tháng 3 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Phan Thị Thu Tr** – Sinh năm 1990

Địa chỉ: Số nhà 075, tổ 04, phường TG, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* **Đinh Kim Th** – sinh năm 1990

Địa chỉ: Số nhà 058, tổ 11, phường TG, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 3,4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, **Điều 81, Điều 82 và Điều 83** Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Phan Thị Thu Tr** – Sinh năm 1990

Địa chỉ: Số nhà 075, tổ 04, phường TG, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Anh **Đinh Kim Th** – sinh năm 1990

Địa chỉ: Số nhà 058, tổ 11, phường TG, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thu Tr và anh Đinh Kim Th.

- **Về việc nuôi con chung:** Khi ly hôn, chị Phan Thị Thu Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Đinh Phúc Đ (sinh ngày 04/8/2017) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Đinh Kim Th có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mức 2.000.000đ (Hai triệu đồng) 01 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 05/2019.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Tài sản chung:** Các bên đương sự xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Các bên đương sự xác nhận có nợ chung nhưng hai bên tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ riêng:** Các bên đương sự xác nhận có nợ riêng nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

Chị Phan Thị Thu Tr phải chịu là: 75.000 đồng án phí ly hôn. Nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí **chị Tr đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2018/0000355 ngày 25/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố C. Xác nhận **chị Tr** đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi năm nghìn đồng).**

Anh Đinh Kim Th phải chịu là: 75.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tổng số tiền án phí anh Th phải chịu là 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi năm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát nhân dân TPCB;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPCB;
- **UBND phường TG, TPCB;**
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hoài Phương